

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
MÔN: TIẾNG ANH 9 – TUẦN 5

Tiết 9: UNIT 2: CLOTHING – Read
Tiết 10: UNIT 2: CLOTHING – Language focus
Tiết 5: OPTIONAL PERIOD 5

1. Phiếu hướng dẫn học sinh tự học

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/ chủ đề - Khối lớp	
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	<p>Tiết 9.</p> <p>1. Đọc MỤC: READ trang 17 sách Tiếng anh 9. - Dùng các thông tin trong đoạn đọc hiểu để điền vào chỗ trống thời gian và những từ còn thiếu ở bài tập a. - Dựa vào nội dung đoạn văn để trả lời các câu hỏi ở bài tập b.</p> <p>Tiết 10.</p> <p>1. Đọc MỤC 1 trang 19 sách Tiếng anh 9. - Sử dụng các thông tin trong bảng ở trang 20 để làm những đoạn hội thoại tương tự. 2. Đọc MỤC 2,3 trang 20,21 sách Tiếng anh 9. - Thực hành hỏi và trả lời theo gợi ý. 3. Đọc MỤC 3,4 trang 21 sách Tiếng anh 9.</p> <p>Tiết tự chọn 5</p> <p>- Đọc các MỤC I, II, III, IV và hoàn thành các dạng bài tập theo yêu cầu.</p>
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	<p>1. The Ao dai is the _____ dress of Vietnamese women. A. national B. stylish C. casual D. traditional</p> <p>2. What is your favorite type of clothing _____ special occasions? A. at B. from C. on D. in</p> <p>3. The photos in a London studio last week. A. took B. were taken C. is taken D. was taken</p> <p>4. Young _____ always has different opinions on fashion compared with adults' ones. A. generation B. inspiration C. Women D. students</p> <p>5. What _____ would you like, silk or cotton? A. symbol B. label C. material D. style</p> <p>6. How long _____ the Ao dai? - Since 2019. A. have you worn B. did you wear C. were you wearing D. do you wear</p> <p>7. This material was very strong and it did not ____ out easily. A. wears B. wear C. wore D. wearing</p> <p>8. Children in Central highlands of Vietnam used to be _____</p>

	Korean actors and actresses.			
	A. summed up	B. summed up	C. named after	D. tried on
	9. These exercises must carefully.			
	A. do	B. done	C. did	D. be done
	10. _____ have fashion designers done to modernize the Ao dai ?			
	A. How	B. Why	C. What	D. Where

Bài ghi học sinh

Period 9

UNIT 2: CLOTHING – Read

I/ New words:

1. be named after: được đặt tên theo
2. sail (v.): đi thuyền
sailor (n.): thủy thủ
3. complete (v, adj.): hoàn thành, hoàn toàn
completely (adv.): một cách hoàn toàn
4. wear out: bị sờn rách
5. embroider (v.): thêu
embroidered (adj.): được thêu
6. label (v., n.): dán nhãn, nhãn hiệu
7. worldwide economic situation: tình hình kinh tế thế giới
8. be out of fashion: bị lỗi thời
9. generation (n.): thế hệ

II/ Grammar:

Passive voice:

Simple past tense:

Form:

Active: S + V2/ed + O + Adv of place + Adv of time.

S + was/were + V3/ed + Adv of place + by O + Adv of time.

Ex: People made jean cloth completely from cotton in the 18th century.
Jean cloth was made completely from cotton in the 18th century.

Period 10

UNIT 2: CLOTHING – Language focus

* Grammar:

I/ The present perfect: (Thì hiện tại hoàn thành)

Form: (+): S + have/has + V3/ed + O ...

(-): S + haven't/ hasn't + V3/ed + O

(?): Have/ Has + S + V3/ed + O ?

- A. year B. decade C. century D. month
- 8. There were at least three _____-grandparents, parents, children- at the party.
- A. symbols B. arguments C. generations D. sleeves
- 9. It's _____ for teenagers to wear T-shirts and embroidered jeans now.
- A. fashion B. fashionable C. fashionably D. unfashionable
- 10. In the 1990s, the sale of jeans stopped _____.
- A. to grow B. growing C. grow D. grows

II. Word form:

- 1. Wow! They are the most shoes now. (fashion)
- 2. Have you ever been by somebody or something? (inspiration)
- 3., Ao dai is worn by both men and women at wedding. (tradition)
- 4. Our..... situation is getting better and better. (economy)
- 5. He is training to be a..... (sail)
- 6. Her house is.....situated near the school. She can walk to school.(convenient)

III. Choose the word or phrase (A, B, C or D) that fits the blank in the following passage:

We don't only choose clothes to make us (1) _____ attractive, we also use them to tell the world about our (2) _____. The clothes we wear and our appearance and a whole give other people useful information about (3) _____ we think and how we feel. If we feel cheerful, we usually wear colorful clothes (4) _____ if we feel depressed, we sometimes (5) _____ dark clothes. But why do teenagers wear black so frequently? Is it because they feel miserable all the time? This is unlikely to be the case. It is probably just because it is fashionable (6) _____ black, and young people are real fans of fashion.

- 1. A. seem B. sound C. look D. become
- 2. A. personality B. person C. personal D. personally
- 3. A. which B. what C. why D. when
- 4. A. because B. so C. therefore D. and
- 5. A. take off B. try on C. put on D. wear out
- 6. A. wearing B. wore C. worn D. to wear

IV. Rewrite the following sentences :

- 1. Binh feeds his dogs with beef on Thursday.
His dogs _____
- 2. Mr. Hung built two bridges in his home village a year ago.
Two bridges _____
- 3. They have sold a lot of furniture since their father was too ill.
A lot of furniture _____
- 4. Daisy could catch fish with her bare hands.
Fish _____
- 5. cheaper. /In the 1970s,/started/because/more and more people/they became/wearing jeans
.....
- 6. was very strong. / wearing it/Workers at that time/because/loved/the material
.....